

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 184/2023/HS-ST
Ngày: 14-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Dũng và bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Việt Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông **Từ Sĩ Trần T** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – **T, tỉnh Ninh Thuận** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh V**, sinh ngày 18/02/1995 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: **Khu phố D, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Thanh L** và bà **Văn Đình Diễm T1**; Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N** (có mặt).

2. **Phan H**, sinh ngày 20/4/1993 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: **Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phan H1** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị C**; Vợ: **Nguyễn Ngọc Bảo T2**, có 01 con, sinh ngày 18/11/2022. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận** (có mặt).

3. **Nguyễn Ngọc Bảo T2**, sinh ngày 06/11/1995 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký thường trú: **Khu phố D, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**. Nơi ở hiện nay: **Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lê Quang T3** và bà **Nguyễn Thị T4**; Chồng: Phan Hiếu, có 01 con, sinh ngày 18/11/2022. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 03/4/2020.

- Ngày 02/12/2020, Nguyễn Ngọc Bảo T2 bị Ủy ban nhân dân phường M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 03/3/2021.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Bà Lê Thị Bích N, sinh năm: 1996.

Nơi cư trú: Khu phố E, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961, Nơi cư trú: khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 10/7/2023, Công an thành phố P - T phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính hộ bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961, nơi cư trú: khu phố A, phường P, thành phố P - T. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng ngủ của vợ chồng Phan H (con ruột của bà C) và Nguyễn Ngọc Bảo T2 có Hiếu, T2, Nguyễn Thanh V; Lê Thị Bích N (sinh năm 1996, nơi cư trú: Khu phố E, phường T, thành phố P - T) đang ở trong phòng. Quá trình kiểm tra phát hiện trong hủ nhựa màu trắng hiệu Diva để trên nền phòng có 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, viên miệng màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp giấy màu đỏ ở góc cửa phòng ngủ bên trong có một chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh màu trắng, bên trong nỏ có dính một ít hạt tinh thể màu trắng, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng – đen – tím; 01 hộp quẹt ga màu trắng bên trên chế đầu khô.

Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật và mời các đối tượng về làm việc.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh V, Phan H, Nguyễn Ngọc Bảo T2 khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 25/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy (đá) nên V bắt xe khách đi từ ngã năm P vào khu vực gọi là “Xóm B” thuộc huyện T, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, V đến một quán cà phê ven đường Q và gặp một người đàn ông khoảng 25 tuổi, dáng người nhỏ con, cao khoảng 1m60, da ngăm đen (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy (đá). Người đàn ông này đồng ý bán và nhận 1.500.000 đồng từ V rồi chạy xe đi, khoảng 10 phút sau thì quay lại. Tại đây, người đàn ông này đưa cho V 01 bịch nylon màu trắng, dạng miệng khép dính, viên miệng màu đỏ, bên trong chứa ma túy (đá). Sau khi mua được ma túy, V đi bộ ra

quốc lộ A, bắt xe khách về nhà cất giữ ma túy để sử dụng dần. Từ ngày bị bắt quả tang (10/7/2023) trở về trước đó khoảng 02 tuần, V cùng H, T2 đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào hơn 09 giờ cách ngày bị bắt khoảng hai tuần, V gọi điện cho H nói qua nhà H chơi, H đồng ý. Sau đó, V đem theo một bịch ma túy (đá) cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) đến nhà H ở khu phố A, phường P thì thấy T2 đang ở nhà nên V vào trong phòng ngủ của vợ chồng H, T2 nằm nghỉ. Đến gần 14 giờ, H đi làm về, đi vào phòng ngủ thì thấy V đang nằm nghỉ. Lúc này, V rủ H sử dụng ma túy (đá), H đồng ý. V lấy một bịch ma túy (đá) cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) để trên nền phòng và đổ ma túy (đá) trong bịch vào nỏ thủy tinh. Sau đó, V dùng hộp quẹt đốt ma túy (đá) trong nỏ để hút, H cũng lấy hộp quẹt đốt hút. Khoảng 30 phút sau, khi V, H đang sử dụng ma túy (đá) thì T2 mở cửa đi vào và ngồi vào sử dụng ma túy (đá) chung thì V đồng ý. Lúc này, V, H, T2 thay nhau sử dụng ma túy (đá) trong nỏ. Đến khoảng 15 giờ, khi cả ba đang sử dụng ma túy thì N mở cửa đi vào. Thấy cả ba đang sử dụng ma túy nên N hỏi T2 “cho em chơi được không” (cho sử dụng ma túy chung được không), T2 trả lời “được”, còn V đồng ý. Lúc này, N ngồi xuống sử dụng ma túy (đá) cùng với V, T2, H, ai sử dụng thì tự lấy hộp quẹt đốt ma túy trong nỏ để hút. V, H, T2, N thay nhau hút được khoảng từ 03 đến 05 hơi ma túy (đá). Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V, H, T2, N sử dụng ma túy xong, V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng bịch ma túy (đá) đi về, một lúc sau N cũng đi về.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ cách ngày bị bắt khoảng một tuần, V gọi điện cho H nói qua nhà H chơi, H đồng ý. Sau đó, V đem theo một bịch ma túy (đá) cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) đến nhà H ở khu phố A, phường P, TP . - T thì thấy T2 đang ở nhà nên V vào trong phòng ngủ của vợ chồng H, T2 nằm nghỉ. Đến gần 14 giờ, H đi làm về, đi vào phòng ngủ thì thấy V đang nằm nghỉ. Lúc này, V rủ H sử dụng ma túy (đá), H đồng ý. Tiếp đó, V lấy một bịch ma túy (đá) cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) để trên nền phòng và đổ ma túy (đá) trong bịch vào nỏ thủy tinh. Sau đó, V dùng hộp quẹt đốt ma túy (đá) trong nỏ để hút, H cũng lấy hộp quẹt đốt hút. Khi V, H đang sử dụng ma túy (đá) thì T2 mở cửa đi vào. Thấy V, H đang sử dụng ma túy (đá) thì T2 ngồi xuống sử dụng chung thì V đồng ý. Lúc này, V, H, T2 thay nhau hút được khoảng từ 04 đến 05 hơi ma túy (đá) trong nỏ. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, V, H, T2 sử dụng ma túy xong, V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng bịch ma túy (đá) đi về.

Lần thứ ba: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/7/2023, V gọi điện cho H nói đến nhà H ở khu phố A, phường P, thành phố P - T để chơi, H nói với V “Bạn qua nằm đi, mình mắc làm rồi, tý nữa mới về”. Nghe vậy, V mang theo 01 bịch ma túy (đá) và 01 nắp màu vàng trên nắp đục hai lỗ, một nỏ thủy tinh màu trắng, một ống hút nhựa màu trắng – đen – tím đến nhà H. Tại đây, do H đi làm chưa về nên V đi vào phòng ngủ của vợ chồng H, T2 và lấy bịch ma túy (đá) bỏ vào hộp nhựa màu trắng để trên nền phòng, còn 01 nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một nỏ thủy tinh màu trắng, một ống hút nhựa màu trắng – đen – tím V để vào góc cửa phòng rồi ngủ

tại đây. Đến khoảng 14 giờ, H đi làm về vào phòng ngủ thấy V đang nằm trong phòng. Thấy H vào, V liền lấy bạch ma túy (đá) và 01 nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một nõ thủy tinh màu trắng, một ống hút nhựa màu trắng - đen - tím để trên nền phòng. V hỏi H “chơi không bạn” (sử dụng ma túy không) thì H đồng ý. Sau đó, V nói H tìm cho V một chai nhựa và đổ nước vào thì H đi ra ngoài. Một lúc sau, H đem 01 chai nhựa, màu trắng bên trong có nước đưa cho V. Lúc này, V lấy 01 nắp nhựa màu vàng có đục sẵn 02 lỗ và vặn vào chai nhựa. Tiếp đó, V lấy 01 nõ thủy tinh cắm vào một lỗ trên nắp nhựa, lỗ còn lại Việt cắm ống hút nhựa màu trắng - đen - tím mà V đem đến nhà H. Sau đó, V lấy ra 01 hộp quẹt ga màu trắng có gắn ống giấy bạc làm đầu khò, đổ ma túy (đá) vào nõ thủy tinh và dùng hộp quẹt đốt ma túy (đá) để V và H thay nhau sử dụng. Đến hơn 15 giờ, khi V, H đang sử dụng ma túy thì T2 và N mở cửa vào phòng. Thấy V, H đang sử dụng ma túy (đá) nên T2 ngồi xuống sử dụng chung, N hỏi T2 “em sử dụng ma túy cùng được không”, T2 nói “được, hỏi V đi”, N hỏi V thì V nói “ngồi xuống đi” (V đồng ý cho N sử dụng ma túy cùng). Lúc này, V, H, T2, N thay nhau sử dụng ma túy (đá) trong nõ, mỗi người sử dụng được khoảng từ 04 đến 05 hơi ma túy (đá). Đến khoảng 16 giờ 00 phút, V, H, T2, N sử dụng ma túy xong, V cất bạch ma túy vào hủ nhựa màu trắng để trên nền phòng gần nơi V ngồi, bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào hộp giấy màu đỏ để vào góc cửa phòng ngủ nhằm mục đích để hôm khác sử dụng tiếp. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi V, H, T2, N đang ngồi nói chuyện tại phòng ngủ của vợ chồng H, T2 thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện 01 bạch ma túy (đá) bỏ trong hủ màu trắng để dưới nền phòng cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) được cất giấu ở góc cửa ra vào của phòng ngủ. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ tang vật và mời V, H, T2, N về làm việc.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Kết luận giám định số 155/KL-KTHS ngày 15/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 1,0098gam.
- Chất dính bên trong nõ thủy tinh (Ký hiệu M2) gửi đến giám định có khối lượng 0,0022gam. Do mẫu ít không đủ khối lượng để tiến hành giám định.

Hoàn trả lại đối tượng sau giám định 0,9711gam ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 178/CT-VKSPRTC ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T, truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh V, Phan H và Nguyễn Ngọc Bảo T2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều

255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh V** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T** giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thanh V**, **Phan H** và **Nguyễn Ngọc Bảo T2** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo **Nguyễn Thanh V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt các bị cáo **Nguyễn Thanh V**, **Phan H** và **Nguyễn Ngọc B1** Trần mức án tù 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh V** từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự đề tổng hợp hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Thanh V**.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo **Nguyễn Thanh V**: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **H** và bị cáo **T2** vì **H** và **T2** đang có con nhỏ.

- Bị cáo **Phan H**: Bị cáo ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm về nuôi mẹ già và con nhỏ.

- Bị cáo **Nguyễn Ngọc Bảo T2**: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an T – T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – **T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/6/2023 đến ngày 10/7/2023, tại nhà của bà Nguyễn Thị C thuộc Khu phố A, phường P, TP . - T, tỉnh Ninh Thuận bị cáo Nguyễn Thanh V đã 03 lần cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy; bị cáo Phan H và Nguyễn Ngọc Bảo T2 cung cấp địa điểm để V, H, T2 và Lê Thị Bích N cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H2, Phan H và Nguyễn Ngọc Bảo T2 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Ngoài ra, sau khi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 10/7/2023. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra phòng ngủ của vợ chồng H, T2 lúc 18 giờ 10 phút ngày 10/7/2023, Nguyễn Thanh V có hành vi tàng trữ 1,0098gam Methamphetamine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – T truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Heroine, C1, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; Tội phạm về ma túy ngày một gia tăng trong thời gian gần đây, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, để có cơ sở lượng hình chính xác, phù hợp cần thiết phải đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo, cụ thể như sau:

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thanh V, Phan H và Nguyễn Ngọc Bảo T2 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội trước đó nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh V trong quá trình điều tra cũng

nếu tại phiên tòa bị cáo **V** thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo **H** và bị cáo **T2** có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo **H**, bị cáo **T2** dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Đối với bị cáo **Nguyễn Thanh V** mặc dù có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò chính, cùng thời điểm phạm 02 tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **V**. Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt đã truy tố về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là phù hợp pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo **Nguyễn Thanh V** và **Phan H** có nhân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo **Nguyễn Ngọc bảo T5** có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò và hình phạt đối với các bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo **Nguyễn Thanh V** với vai trò bị cáo đầu vụ, là người cung cấp ma túy, bộ dụng cụ để sử dụng ma túy và chủ động rủ rê **H** sử dụng ma túy nên phải chịu hình phạt cao nhất trong vụ án này. Bị cáo **Việt** phạm hai tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Bị cáo **Phan H** và bị cáo **Nguyễn Ngọc Bảo T2** là vợ chồng, đã cung cấp địa điểm để sử dụng ma túy. Trước khi đến nhà bà **C** để sử dụng ma túy **V** đều liên lạc trước với **H** và được sự đồng ý của **H**. Trong lần sử dụng ma túy ngày 10/7/2023, theo yêu cầu của **V**, **H** đã tìm và đem 01 chai nước bằng nhựa, màu trắng bên trong có nước vào đưa cho **V** để sử dụng ma túy. Vai trò của bị cáo **H** trong vụ án tích cực hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo **T2**.

Đối với bị cáo **T2**, trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo thừa nhận đồng ý dùng phòng ngủ của vợ chồng bị cáo để cùng với **V**, **H**, **N** sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù trước khi đến nhà bà **C**, **V** không liên lạc với **T2** nhưng kể từ lần thứ 2 khi **V** đến và đi vào phòng ngủ của **H**, **T2** thì bị cáo **T2** biết mục đích của việc **V** đến nhà là để sử dụng ma túy và không ý kiến gì. Khi **V** và **H** sử dụng thì **T2** cũng vào sử dụng chung. Ngoài ra, 02 lần **Lê Thị Bích N** cùng với các bị cáo sử dụng ma túy, trước khi sử dụng **N** đều hỏi ý kiến của bị cáo **T2** cho **N** sử dụng ma túy được không, thì bị cáo **T2** đồng ý cho **N** sử dụng ma túy chung.

Tuy nhiên, so với bị cáo **V** và bị cáo **H** thì vai trò của bị cáo **T2** trong vụ án này hạn chế hơn nhiều, bị cáo **T2** tham gia đồng phạm với vai trò thứ yếu. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên bị cáo **T2** hiện nay đang còn phải nuôi con nhỏ (cháu **Phan Nguyễn Khả H3**, sinh ngày 18/11/2022). Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **T2** cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Đối với người đàn ông khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1m60, da ngăm đen đã bán ma túy (đá) cho **Nguyễn Thanh V**, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an T – T** chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, do đó đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an T – T** tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Lê Thị Bích N**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an T – T** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật.

Đối với bà **Nguyễn Thị C** không biết các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình làm chủ nên không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng.

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,9711gam ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 hộp quẹt ga màu trắng bên trên chế đầu khò; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) được làm từ 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng – đen – tím; 01 hộp giấy màu đỏ; 01 hủ nhựa màu trắng hiệu Diva, là tang vật trong vụ án nên Hội đồng xét cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đã qua sử dụng, chủ sở hữu là **Nguyễn Thanh V**; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đã qua sử dụng, chủ sở hữu là **Phan H** và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, chủ sở hữu là **Nguyễn Ngọc Bảo T2**, quá trình điều tra xác định **V, H, T2** không dùng điện thoại do mình làm chủ vào việc phạm tội, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại trên cho **V, H, T2**.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh V, Phan H** và **Nguyễn Ngọc Bảo T2** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Bị cáo **Nguyễn Thanh V** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh V** 07 (B) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh V** 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, bị cáo **Nguyễn Thanh V** phải chấp hành hình phạt chung 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2023.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan H** 06 (Sáu) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2023.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Bảo T2** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,9711gam ma túy loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 hộp quẹt ga màu trắng bên trên chế đầu khò; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đá) được làm từ 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn một ống hút nhựa màu trắng – đen – tím; 01 hộp giấy màu đỏ; 01 hũ nhựa màu trắng hiệu Diva.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 08 giờ 40 phút, ngày 27/9/2023, giữa **Công an thành phố P – T** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – **T**).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo **Nguyễn Thanh V**, **Phan H** và bị cáo **Nguyễn Ngọc Bảo T2** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/12/2023./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Thuận; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;

- VKSND TP. PR-TC;

- Công an TP. PR-TC;

- Chi cục THADS TP. PR-TC;

- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

- Bị cáo;

- Lưu án văn, hồ sơ./.

Nguyễn Xuân Hùng

